

Bản án số: 40/2024/HSST

Ngày: 15-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Công Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Vương Thị Minh Tân

2. Ông Ngô Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 11 và 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lưu Đức N, sinh năm 1980; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Số 335 đường Th, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Lưu Đình V, sinh năm 1949 con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1953; gia đình có 03 chị em bị cáo là con thứ hai; vợ: Trần Thị Mai L, sinh năm 1984 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2023 đến ngày 06-02-2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” cho đến nay (Có mặt).

2. Họ và tên: Trần Thị B, sinh năm 1979; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; đăng ký thường trú: Số 67/33 đường Ngô Thì Nh, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi ở: Ngõ 288 đường Phù Nghĩa, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Trần Văn Q, sinh năm 1935 con bà: Lương Thị Ng, sinh năm 1950; gia đình có 04 chị em bị cáo là con thứ nhất; chồng: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1977 và có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 14-01-2022 Công an thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính 3.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc” (đã nộp phạt ngày 23-02-

2022); bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2023 đến ngày 06-02-2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” cho đến nay (Có mặt).

3. Họ và tên: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1981; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; nơi sinh: Tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Số 345 đường Th, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; văn hóa: 12/12; con ông: Nguyễn Lâm T (Đã chết) con bà Đặng Thị S, sinh năm 1949; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; vợ: Đặng Thị M, sinh năm 1987 (Đã ly hôn), không có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16-12-2023 đến ngày 25-12-2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công việc ổn định nên Lưu Đức N nảy sinh ý định đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề trực tiếp với Trần Thị B. Cả hai thỏa thuận với nhau như sau: B bán cho Nam 21.800 đồng/1 điểm lô, 87% tổng số tiền đề, 70% tổng số tiền lô xiên và 87% tiền số đề ba càng. Cả hai mua bán số lô, số đề qua mạng xã hội Zalo và thanh toán tiền cho nhau vào ngày hôm sau. Nam sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “John” đăng ký bằng số điện thoại 0859.430.884, B sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Kaly” đăng ký bằng số điện thoại 0915.001.480.

Về cách thức đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề các bị can thống nhất như sau:

- Đối với số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số của người mua trùng với 02 chữ số cuối hàng chục và hàng đơn vị của giải thưởng đặc biệt kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì người chơi được hưởng số tiền gấp 80 lần số tiền mua đề.

- Đối với số lô: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu số của người chơi mua trùng với 02 chữ số cuối của 1 trong 27 dãy số trúng thưởng xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền là 80.000 đồng/1 điểm lô.

+ Lô xiên 2: Người chơi chọn hai số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu hai số người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền gấp 11 lần số tiền đã mua.

+ Lô xiên 3: Người chơi chọn ba số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu ba số mà người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc thì được hưởng số tiền gấp 40 lần số tiền đã mua.

+ Lô xiên 4: Người chơi chọn bốn số bất kỳ từ 00 đến 99, nếu bốn số mà người chơi mua trùng với hàng chục và hàng đơn vị của 27 giải kết quả xổ số kết

quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay thưởng cùng ngày thì được hưởng số tiền gấp 140 lần số tiền đã mua.

Ngày 14-12-2023, Nam mua của B 18.414.200 đồng gồm: 2.045.000 đồng tiền đề, 16.219.200 đồng tiền lô, 50.000 đồng tiền lô xiên và 100.000 đồng tiền đề ba càng. Số tiền thực tế Nam phải trả cho B là $(2.045.000 \text{ đồng} \times 87\%) + (50.000 \text{ đồng} \times 70\%) + (100.000 \text{ đồng} \times 87\%) + 16.219.200 \text{ đồng} = 18.120.350 \text{ đồng}$. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết trong ngày, Nam thắng 7.720.000 đồng bao gồm 5.720.000 đồng tiền lô và 2.000.000 đồng tiền đề. Như vậy tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề giữa Lưu Đức N và Trần Thị B trong ngày 14-12-2023 là 26.134.200 đồng. Nam và B đã thanh toán tiền được thua với nhau.

Ngày 15-12-2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N nhận được đơn tố giác hành vi đánh bạc của Lưu Đức N nên đã triệu tập Nam lên làm việc. Tại cơ quan điều tra Nam đã đầu thú, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và Trần Thị B. Nam tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại di động trong đó có chứa các đoạn tin nhắn liên quan đến việc mua, bán số lô, số đề. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định ngoài đánh bạc với Trần Thị B thì Lưu Đức N còn đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề với Nguyễn Quốc H vào ngày 20-11-2023, cụ thể:

Hùng sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Heroes” đăng ký bằng số điện thoại 0942.635.645 gửi tin nhắn mua số lô, số đề vào tài khoản mạng xã hội Zalo có tên “Luu Duc N” của Nam. Cả hai thống nhất mỗi điểm lô H mua với giá 22.500 đồng, tiền đề thì bằng 100% tổng số tiền mua và cả hai thanh toán tiền được thua vào ngày hôm sau. Ngày 20-11-2023, H mua của Nam 5.075.000 đồng gồm: 1.475.000 đồng tiền đề và 3.600.000 đồng tiền lô. Đối chiếu với kết quả xổ số trong ngày, H thắng 400.000 đồng tiền lô. Như vậy tổng số tiền đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề giữa Nguyễn Quốc H và Lưu Đức N trong ngày 20-11-2023 là 5.475.000 đồng. Hùng và Nam đã thanh toán cho nhau.

Ngày 16-12-2023, Cơ quan điều tra đã triệu tập Trần Thị B và Nguyễn Quốc H lên làm việc. Tại cơ quan điều tra B và Hùng đã đầu thú và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng phạm. Trần Thị B tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động; Nguyễn Quốc H tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động.

Ngày 03-01-2024, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định phục hồi, trích xuất dữ liệu của 04 chiếc điện thoại di động mà Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H giao nộp.

Kết luận giám định số 228/KL-KTHS ngày 22-01-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Không phục hồi, trích xuất được dữ liệu trong điện thoại Vsmart Star màu xanh của Lưu Đức N. Tìm thấy 4417 tin nhắn SMS, 417 tin nhắn Messenger, 5930 tin nhắn Zalo trong điện thoại Samsung Galaxy A50 màu xanh của Lưu Đức N. Tìm thấy 105 tin nhắn SMS, 11 tin nhắn Zalo trong điện thoại của Trần Thị Bình. Tìm thấy 108 tin nhắn SMS, 21288 tin nhắn Messenger, 21109 tin nhắn Zalo trong điện thoại của Nguyễn Quốc H. Không xác định được dữ liệu tìm thấy trên có liên quan đến hành vi đánh bạc hay không.

Đối với số tiền bán số lô, số đề và tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội, Nam và B đã tiêu xài cá nhân hết. Nguyễn Quốc H tự nguyện giao nộp số tiền thu lời bất chính là 400.000 đồng.

Vật chứng thu giữ được nhập kho, bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số 37/CT-VKSTPNĐ ngày 20-02-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Sau đây được viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N giữ quyền công tố tại phiên tòa, luận tội và tranh luận: Giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 58; Điều 65 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Lưu Đức N từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS.

- Xử phạt bị cáo Trần Thị B từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi;

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát trong thời gian thử thách.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo;

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước toàn bộ số tiền các bị cáo dùng vào việc phạm tội và chiếm hưởng bất chính; bị cáo Nam 12.395.000 đồng; bị cáo B 10.694.200 đồng; bị cáo Hùng 400.000 đồng; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 04 điện thoại di động đã thu giữ của các bị cáo.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận; các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H đều xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Lưu Đức N đã mua số lô, số đề của Trần Thị B và bán số lô, số đề cho Nguyễn Quốc H thông qua tin nhắn trong ứng dụng Zalo trên điện thoại di động. B bán cho Nam 21.800 đồng/1 điểm lô, 87% tổng số tiền đề, 70% tổng số tiền lô xiên và 87% tiền số đề ba càng. Ngày 14-12-2023, Nam mua của B 18.414.200 đồng gồm: 2.045.000 đồng tiền đề, 16.219.200 đồng tiền lô, 50.000 đồng tiền lô xiên và 100.000 đồng tiền đề ba càng. Số tiền thực tế Nam phải trả cho B là $(2.045.000 \text{ đồng} \times 87\%) + (50.000 \text{ đồng} \times 70\%) + (100.000 \text{ đồng} \times 87\%) + 16.219.200 \text{ đồng} = 18.120.350 \text{ đồng}$. Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết trong ngày, Nam thắng 7.720.000 đồng bao gồm 5.720.000 đồng tiền lô và 2.000.000 đồng tiền đề. Như vậy tổng số tiền Lưu Đức N và Trần Thị B đánh bạc là 26.134.200 đồng. Đối với hành vi của bị cáo Nam với bị cáo Hùng ngày 20-11-2023, Nam bán cho Hùng 5.075.000 đồng gồm: 1.475.000 đồng tiền đề và 3.600.000 đồng tiền lô. Đối chiếu với kết quả xổ số trong ngày, Hùng thắng 400.000 đồng tiền lô. Như vậy tổng số tiền Lưu Đức N và Nguyễn Quốc H đánh bạc là 5.475.000 đồng. Các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi đánh bạc mục đích được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, lỗi của các bị cáo là lỗi cố ý. Do đó, các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H đã phạm tội “Đánh bạc”; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N là có căn cứ.

[3] Đánh giá vị trí, vai trò, tính chất, mức độ tham gia của các bị cáo trong vụ án thấy rằng: Bị cáo Lưu Đức N trực tiếp mua bán số lô, số đề với Trần Thị B và Nguyễn Quốc H do đó xếp vai trò thứ nhất, bị cáo Trần Thị B với số tiền đánh bạc nhiều hơn nên xếp vai trò cao hơn bị cáo Nguyễn Quốc H.

[4] Trên cơ sở xem xét tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, vị trí vai trò các bị cáo trong vụ án đồng phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đối chiếu với các quy định của BLHS cũng như Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15-5-2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo; Nghị quyết số 01/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15-4-2022 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao ngày 15-5-2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của BLHS về án treo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo có tính chất đồng phạm đơn giản nhưng đã xâm phạm đến trật tự công cộng, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống tinh thần và nền kinh tế cộng đồng. Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực trách

nhệm hình sự, nhận biết hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lờ, vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo Lưu Đức N tuy có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS nhưng bị cáo thực hiện 02 hành vi trong cùng vụ án, cả 02 hành vi đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, sau khi phạm tội bị cáo có đơn xin đầu thú và có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình; bị cáo tự nguyện nộp toàn bộ số tiền chiếm hưởng nên được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Trần Thị B một lần bị xử phạt Hành chính nhưng lần xử phạt này đã quá thời hạn theo quy định của pháp luật nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo có đơn xin đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình, số tiền đánh bạc không lớn, đã nộp toàn bộ số tiền này, hành vi phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Nguyễn Quốc H được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS ngoài ra bị cáo Hùng còn tự nguyện ra đầu thú, đã tự nguyện nộp khoản tiền chiếm hưởng và bổ tham gia kháng chiến được thưởng Huy chương nên bị cáo được hưởng thêm 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Từ phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy: Số tiền các bị cáo dùng đánh bạc cũng như chiếm hưởng bất chính không lớn, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo đều đã tự nguyện nộp lại toàn bộ số tiền dùng đánh bạc; cả ba bị cáo đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này các bị cáo luôn chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú nên sẽ áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức răn đe giáo dục đối với các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung là thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước cũng như tính nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên cần xem xét tính chất vai trò, vị trí của từng bị cáo khi quyết định hình phạt nên quan điểm của Kiểm sát viên tương đối phù hợp.

[5] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, thực hiện hành vi phạm tội ít nghiêm trọng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Bị cáo Nam đánh bạc với bị cáo B bằng hình thức mua bán số lô, đề số tiền 18.414.200 đồng nhưng Nam thắng lại 7.720.000 đồng sau đó bị cáo Nam còn đánh bạc với bị cáo Hùng với hình thức mua bán số lô, đề do Hùng mua của Nam là 5.075.000 đồng sau khi đối chiếu Hùng thắng 400.000 đồng như vậy bị cáo Nam chiếm hưởng cụ thể: 7.720.000 đồng + 5.075.000 đồng - 400.000 đồng = 12.795.000 đồng. Bị cáo B mua bán số lô, đề với Nam số tiền 18.414.200 đồng sau khi đối chiếu thì Nam thắng 7.720.000 đồng cũng sẽ được trừ vào tổng số tiền bị cáo đã nhận cụ thể: 18.414.200 đồng - 7.720.000 đồng = 10.694.200 đồng. Như vậy theo nguyên tắc tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc bằng hình thức ghi số lô, số đề tính trên thực tế chiếm hưởng sẽ tịch

thu sung vào ngân sách Nhà nước nên bị cáo Nam bị tịch thu là 12.795.000 đồng; bị cáo B bị tịch thu là 10.694.200 đồng; bị cáo Hùng là 400.000 đồng (Toàn bộ số tiền trên các bị cáo đã nộp). Các vật chứng khác đã thu giữ gồm 02 điện thoại thu giữ của bị cáo Lưu Đức N, 01 điện thoại thu giữ của bị cáo Trần Thị B, 01 điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc H là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 BLHS đối với bị cáo Lưu Đức N; Trần Thị B và Nguyễn Quốc H; căn cứ điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo Lưu Đức N; căn cứ điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với các bị cáo Trần Thị B và Nguyễn Quốc H.

Xử phạt bị cáo Lưu Đức N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm, kể từ ngày tuyên án. (Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2023 đến ngày 06-02-2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Trần Thị B 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng, kể từ ngày tuyên án. (Bị cáo có thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-12-2023 đến ngày 06-02-2024). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (Một) năm, kể từ ngày tuyên án. (Bị cáo có thời gian tạm giữ từ ngày 16-12-2023 đến ngày 25-12-2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo Lưu Đức N; Trần Thị B và Nguyễn Quốc H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của pháp luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.395.000 đồng (Mười hai triệu ba trăm chín lăm nghìn đồng) của bị cáo Lưu Đức N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001453 ngày 12 -3-2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N.

- Tịch thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 10.695.200 đồng (Mười triệu sáu trăm chín lăm nghìn hai trăm đồng) của bị cáo Trần Thị B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001454 ngày 12 -3-2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc H đã chuyển khoản cho chi cục Thi hành án dân sự thành phố N theo ủy nhiệm chi số 05 ngày 23-02-2024.

- Tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước 02 điện thoại thu giữ của bị cáo Lưu Đức N, 01 điện thoại thu giữ của bị cáo Trần Thị B, 01 điện thoại thu giữ của bị cáo Nguyễn Quốc H (đều đựng trong túi niêm phong). (Chi tiết toàn bộ vật chứng ghi trong Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Lưu Đức N, Trần Thị B và Nguyễn Quốc H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Nam Định;
- Công an TP. Nam Định;
- UBND.P. L;
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Công Khánh

CÁC HỘI THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Công Khánh

